TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42**/2018/HNGĐ-ST
Ngày 18-7-2018
V/v Tranh chấp về nuôi con của nam nữ chung sống như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Trang;

2. Ông Trần Văn Tảo.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa***: Ông Trần Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 289/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018 về "Tranh chấp về nuôi con của nam nữ chung sống như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Phạm Hoài N, sinh năm 1991; cư trú tại: Tổ 6, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh N, "Vắng mặt".

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1986; cư trú tại: Tổ 03, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh N, "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05/6/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Phạm Hoài N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thành L tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2009, không có đăng ký kết hôn. Từ năm 2015, cuộc sống vợ chồng không hạnh

phúc, do thường xuyên cãi nhau và anh L đánh chị. Nay không thể tiếp tục chung sống được nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị và anh L có một con chung là cháu Nguyễn Thành P, sinh ngày 16/02/2010 do chị đang nuôi dưỡng. Chị yêu cầu tiếp tục được nuôi con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 22/6/2018, anh Nguyễn Thành L trình bày: anh thống nhất với trình bày của chị N và quá trình kết hôn và chung sống không hạnh phúc. Chị N muốn ly hôn nên anh chấp nhận; đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Thành P, sinh ngày 16/02/2010 cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

- Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không công nhận vợ chồng đối với chị Nguyễn Phạm Hoài N và anh Nguyễn Thành L.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thành P, sinh ngày 16/02/2010 cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc vắng mặt của đương sự: Chị Nguyễn Phạm Hoài N và anh Nguyễn Thành L đã có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị N và anh L.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Phạm Hoài N và anh Nguyễn Thành L tự nguyện chung sống từ năm 2009, không có đăng ký kết hôn nên việc chung sống của anh chị không được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nay chị N yêu cầu ly hôn với anh L nên căn cứ khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận chị Nguyễn Phạm Hoài N và anh Nguyễn Thành L là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Phạm Hoài N và anh Nguyễn Thành L có một con chung là cháu Nguyễn Thành P, sinh ngày 16/02/2010. Ghi nhận chị N và anh L

thống nhất giao con chung cho chị Nhi tiếp tục nuôi dưỡng; chị N không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Phạm Hoài N và anh Nguyễn Thành L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án chị Nguyễn Phạm Hoài N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các khoản 1 Điều 14; Điều 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Phạm Hoài N và anh Nguyễn Thành L là vợ chồng.

2. Về con chung:

Giao chị Nguyễn Phạm Hoài N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu cháu Nguyễn Thành P, sinh ngày 16/02/2010. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Thành L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, chị Nguyễn Phạm Hoài N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Anh Nguyễn Thành L không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về nợ chung, nợ chung: Chị Nguyễn Phạm Hoài N và anh Nguyễn Thành L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Phạm Hoài N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ chị N đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0005351 ngày 12/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Chị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng KTrNV-THA, TANDTTN;
- VKS huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Oanh